

Số: 09 /QĐ-TANDTC

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2024**CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**

- Căn cứ Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 ngày 14/11/2022;
- Căn cứ Luật tổ chức Tòa án nhân dân số 62/2014/QH13 ngày 24/11/2014;
- Căn cứ Quyết định số 918/2015/QĐ-TANDTC ngày 23/6/2015 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trong bộ máy giúp việc của Tòa án nhân dân tối cao;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2024 của Tòa án nhân dân tối cao (ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Ban Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch nêu tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng ban Ban Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Các Phó Chánh án TANDTC (để ph/h chỉ đạo);
- Công thông tin điện tử TANDTC (để đăng tin);
- Lưu: VP, BTT.

**KT. CHÁNH ÁN**
PHÓ CHÁNH ÁN

Nguyễn Văn Tiên



KẾ HOẠCH THANH TRA NĂM 2024

(Ban thành kèm theo Quyết định số 03/QĐ-TANDTC ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Thanh tra năm 2022, gắn với việc tham mưu giúp Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét, đánh giá việc chấp hành chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực công tác của Tòa án nhân dân; đặc biệt, đối với những lĩnh vực, địa bàn còn nhiều hạn chế, tồn tại nhằm kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những vi phạm; tháo gỡ những vướng mắc trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật (nếu có); đưa ra những kiến nghị, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý của Tòa án nhân dân.

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, vi phạm theo quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo; giúp Chánh án Tòa án nhân dân tối cao nắm rõ thực trạng công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Tòa án nhân dân; giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật đối với các khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Thông qua thanh tra, kiểm tra, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành các quy định của pháp luật khi thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Giúp các cơ quan, đơn vị là đối tượng thanh tra rà soát lại việc chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện nhiệm vụ được giao; kịp thời khắc phục những thiếu sót, rút ra những bài học kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

2. Yêu cầu

- Hoạt động thanh tra, kiểm tra phải tuân theo pháp luật, dân chủ, công khai, khách quan, kịp thời, chính xác.

- Kế hoạch thanh tra phải bảo đảm tính khả thi, đáp ứng mục đích, yêu cầu đề ra; bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong các Tòa án nhân dân để tránh chồng chéo, trùng lặp, gây khó khăn cho đối tượng thanh tra; bảo đảm thường xuyên theo dõi, tổng hợp, nhận định tình hình thực tiễn, đề ra



những biện pháp nhằm đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra trong Tòa án nhân dân.

- Việc triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra phải có nội dung, đề cương cụ thể, rõ ràng, có trọng tâm, trọng điểm; không làm cản trở đến hoạt động bình thường của đối tượng thanh tra và cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan. Kết thúc thanh tra, kiểm tra phải có báo cáo, kết luận một cách khách quan, toàn diện và công khai kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật để đối tượng thanh tra và các đơn vị có liên quan khắc phục hậu quả và có biện pháp chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong thời gian tới.

II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH THANH TRA

1. Nội dung thanh tra

Căn cứ vào tình hình thực hiện nhiệm vụ của đối tượng thanh tra, mỗi Đoàn thanh tra lựa chọn một số hoặc tất cả nội dung sau:

1.1. Thanh tra công vụ

- Thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của các Tòa án nhân dân.
- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật và các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Chỉ thị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các Tòa án nhân dân.
- Thanh tra việc tổ chức thực hiện Quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân.

1.2. Thanh tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại các Tòa án nhân dân; trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị được thanh tra trong việc chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

1.3. Thanh tra công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp dân

Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, Chỉ thị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp dân tại các Tòa án nhân dân.

1.4. Thanh tra công tác tài chính và công sản

Thanh tra việc sử dụng kinh phí tại các đơn vị dự toán trong hệ thống Tòa án nhân dân; việc quản lý, sử dụng tài sản cố định; các dự án đầu tư xây dựng cơ bản; việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các Tòa án nhân dân khi có yêu cầu của lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao.

2. Đối tượng thanh tra

2.1. Thanh tra theo kế hoạch:

Đối tượng thanh tra năm 2024, được dự kiến gồm:

1. Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
2. 09 đơn vị Tòa án nhân dân cấp huyện, thành phố Hà Nội;
3. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và 02 Tòa án nhân dân cấp huyện, thành phố Hải Phòng;
4. Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh và 02 Tòa án nhân dân cấp huyện, tỉnh Bắc Ninh;
5. Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và 02 Tòa án nhân dân cấp huyện, tỉnh Thừa Thiên Huế;
6. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị và 02 Tòa án nhân dân cấp huyện, tỉnh Quảng Trị;
7. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và 03 Tòa án nhân dân cấp huyện, Thành phố Hồ Chí Minh;
8. Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và 02 Tòa án nhân dân cấp huyện, tỉnh Trà Vinh;
9. Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang và 02 Tòa án nhân dân cấp huyện, tỉnh Tiền Giang;
10. Tòa án nhân dân tỉnh Long An và 02 Tòa án nhân dân cấp huyện, tỉnh Long An.

2.2. Thanh tra chuyên đề:

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2024, căn cứ tình hình thực tiễn và yêu cầu, mục tiêu công tác, Tòa án nhân dân tối cao sẽ tiến hành thanh tra, kiểm tra theo chuyên đề tại một số Tòa án nhân dân. Các đối tượng thanh tra sẽ được thông báo khi có kế hoạch cụ thể.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tòa án nhân dân tối cao tổ chức các Đoàn thanh tra thực hiện nhiệm vụ thanh tra theo Kế hoạch này tại các Tòa án nhân dân là đối tượng thanh tra; thực hiện lồng ghép các nội dung trong một cuộc thanh tra bảo đảm khoa học, hiệu quả và thuận lợi cho đối tượng thanh tra trong công tác chuẩn bị phục vụ thanh tra và hoạt động bình thường của đơn cơ quan, đơn vị.

2. Căn cứ vào Kế hoạch này, Trưởng ban Ban Thanh tra tham mưu, đề xuất lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao ra quyết định thành lập các Đoàn thanh tra để



Handwritten signature

triển khai thực hiện theo từng giai đoạn, phù hợp với tình hình thực hiện nhiệm vụ của các Tòa án nhân dân; thường xuyên báo cáo lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao về những khó khăn, vướng mắc phát sinh để kịp thời điều chỉnh phù hợp.

3. Vụ trưởng các Vụ Giám đốc kiểm tra I, II và III; Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ; Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm cử công chức tham gia các Đoàn thanh tra theo đề nghị của Ban Thanh tra, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch này.

4. Các Đoàn thanh tra thực hiện nhiệm vụ thanh tra theo đúng mục đích, yêu cầu, nội dung, đối tượng theo Kế hoạch này và Quyết định thanh tra. Khi kết thúc cuộc thanh tra, Trưởng ban Ban Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng dự thảo Kết luận thanh tra trình lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi ký ban hành; tổ chức thực hiện việc kết luận thanh tra theo đúng quy định của pháp luật.

5. Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Chánh án Tòa án nhân dân cấp huyện thuộc đối tượng thanh tra có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật; phối hợp với Ban Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao triển khai có hiệu quả các nội dung thanh tra, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

6. Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao có trách nhiệm bố trí phương tiện đi lại, cơ sở vật chất làm việc, kinh phí hoạt động và các điều kiện khác đảm bảo cho hoạt động thanh tra theo quy định./
